ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THANH AN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 245 /TTr-UBND	*Thanh An, ngày 07 tháng 10 năm 2026*

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung một số chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội 05 năm giai đoạn 2026 - 2030 tại Nghị quyết số 21/NQ - HĐND ngày 19/12/2025 của HĐND xã về mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh 05 năm giai đoạn 2026 - 2030

Kính gửi: Hội đồng nhân dân xã Thanh An

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ - HĐND ngày 19/12/2025 của HĐND xã về mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh 05 năm giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 4798/KH-UBND, ngày 10/6/2026 của UBND tỉnh Điện Biên thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 tỉnh Điện Biên; căn cứ giao chỉ tiêu của các sở, ban, ngành tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 26-NQ/ĐU ngày 26/6/2026 của Đảng ủy xã Thanh An về điều chỉnh, bổ sung một số mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Nghị quyết số 28-NQ/ĐU ngày 07/10/2026 của Đảng ủy xã về điều điều chỉnh, bổ sung một số mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã và Nghị quyết số 26-NQ/ĐU ngày 26/6/2026;

Để bảo đảm thống nhất giữa các mục tiêu, chỉ tiêu được UBND tỉnh giao với các mục tiêu, chỉ tiêu của xã; Ủy ban nhân dân xã kính trình Hội đồng nhân dân xã xem xét ban hành Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung một số chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội 05 năm giai đoạn 2026 - 2030 tại Nghị quyết số 21/NQ - HĐND ngày 19/12/2025 của HĐND xã về mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh 05 năm giai đoạn 2026 – 2030, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh, bổ sung một số chỉ tiêu tại điều 2 Nghị quyết số 21/NQ - HĐND ngày 19/12/2025 của HĐND xã

1.1. Điều chỉnh chỉ tiêu số (4) về kinh tế

- Chỉ tiêu đã quyết nghị: Tổng sản lượng lương thực đạt trên 15.950 tấn/năm; duy trì chăm sóc diện tích **85,45** ha cây mắc ca đã trồng. Tốc độ tăng trưởng đàn gia súc giai đoạn 2025-2030 từ 3-5%/năm, tốc độ tăng trưởng đàn gia cầm tăng bình quân 5-7%/năm, duy trì diện tích nuôi trồng thuỷ sản 118,1 ha. Duy trì, bảo vệ diện tích rừng

hiện có, phấn đấu nâng tỷ lệ che phủ rừng đến năm 2030 đạt trên 34% trở lên.

- Chỉ tiêu điều chỉnh, bổ sung: Tổng sản lượng lương thực đạt trên 15.950 tấn/năm; duy trì chăm sóc diện tích **86,28** ha cây mắc ca đã trồng, **đến năm 2030 toàn xã có 200 ha cây mắc ca, 20 ha cây chanh leo, 400 ha rau màu**. Tốc độ tăng trưởng đàn gia súc giai đoạn 2025-2030 từ 3-5%/năm, tốc độ tăng trưởng đàn gia cầm tăng bình quân 5-7%/năm, duy trì diện tích nuôi trồng thủy sản 118,1 ha. Duy trì, bảo vệ diện tích rừng hiện có, phấn đấu nâng tỷ lệ che phủ rừng đến năm 2030 đạt trên 34% trở lên.

1.2. Điều chỉnh chỉ tiêu số (5) về kinh tế

- Chỉ tiêu đã quyết nghị: Phấn đấu đến năm **2030 xã đạt chuẩn nông thôn mới** (theo chuẩn mới giai đoạn 2026 - 2030); duy trì, nâng cao chất lượng các sản phẩm OCOP 3 sao đã được công nhận, phấn đấu có thêm từ **2 - 3** sản phẩm OCOP.

- Chỉ tiêu điều chỉnh, bổ sung: **Phấn đấu năm 2026 xã đạt chuẩn nông thôn mới và đến năm 2030 đạt chuẩn nông thôn mới hiện đại;** duy trì, nâng cao chất lượng các sản phẩm OCOP 3 sao đã được công nhận, **phấn đấu đến năm 2030 toàn xã** có **17** sản phẩm OCOP **(trong đó có 10 sản phẩm mới)**

1.3. Điều chỉnh chỉ tiêu số (3) về văn hóa - xã hội

- Chỉ tiêu đã quyết nghị: Phấn đấu trên 90% người dân được hưởng thụ và tham gia các hoạt động văn hóa; có trên 95% gia đình đạt danh hiệu "Gia đình văn hóa"; **90%** thôn, bản đạt danh hiệu văn hóa; 100% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; **70%** thôn, bản có nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng; tỷ lệ người tham gia luyện tập thể dục thể thao thường xuyên đạt trên 45% trên tổng dân số toàn xã; tỷ lệ gia đình thể thao đạt trên **30%** trên tổng số hộ gia đình trong toàn xã; có **25** câu lạc bộ thể thao cơ sở; 50% thôn, bản có khu thể thao.

- Chỉ tiêu điều chỉnh: Phấn đấu trên 90% người dân được hưởng thụ và tham gia các hoạt động văn hóa; có trên 95% gia đình đạt danh hiệu "Gia đình văn hóa"; **100%** thôn, bản đạt danh hiệu văn hóa; 100% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; **100%** thôn, bản có nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng; tỷ lệ người tham gia luyện tập thể dục thể thao thường xuyên đạt trên 45% trên tổng dân số toàn xã; tỷ lệ gia đình thể thao đạt trên **32%** trên tổng số hộ gia đình trong toàn xã; có **20** câu lạc bộ thể thao cơ sở; 50% thôn, bản có khu thể thao.

1.4. Điều chỉnh chỉ tiêu số (4) về văn hóa - xã hội

- Chỉ tiêu đã quyết nghị: Phấn đấu xã Thanh An nằm trong **05 địa phương** có chất lượng giáo dục cao của tỉnh. Đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi. Duy trì và nâng cao đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học, THCS và phổ cập xóa mù chữ. **Tỷ lệ trường mầm non và phổ thông đạt chuẩn quốc gia, đạt kiểm định chất lượng giáo dục đạt 100% (trong đó 100% trường học đạt kiểm định giáo dục cấp độ 2 trở lên, trên 45% số trường đạt kiểm định giáo dục cấp độ 3).** 100% các trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 trở lên **(trong đó trên 45% số trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2)**; các tỷ lệ huy động dân số trong độ tuổi ra lớp đạt

chỉ tiêu kế hoạch giao; hằng năm học sinh chuyển lớp, chuyển cấp đạt 99% trở lên. **Phấn đấu tỷ lệ phòng học, phòng công vụ được kiên cố hóa đạt 100%.**

- Chỉ tiêu điều chỉnh, bổ sung: Phấn đấu xã Thanh An nằm trong **các địa phương** có chất lượng giáo dục cao của tỉnh. Đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi. Duy trì và nâng cao đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học, THCS và phổ cập xóa mù chữ. **100% trường mầm non và phổ thông đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 (trong đó có 01 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2)**; các tỷ lệ huy động dân số trong độ tuổi ra lớp đạt chỉ tiêu kế hoạch giao; hằng năm học sinh chuyển lớp, chuyển cấp đạt 99% trở lên. **Phấn đấu tỷ lệ phòng học được kiên cố hóa đạt 100%.**

1.5. Điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu về hạ tầng thiết yếu, môi trường

- Chỉ tiêu đã quyết nghị: 100% thôn, bản được phủ sóng thông tin di động mạng 4G/5G và mạng cáp quang băng rộng tốc độ cao; 100% người dân đủ điều kiện có tài khoản định danh điện tử (VNeID) mức độ 2. 100% cơ quan trong hệ thống chính trị hoạt động trên môi trường số (tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến đạt trên 85%; tỷ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công đạt trên 80%). Số doanh nghiệp có hoạt động đổi mới quy trình, mô hình kinh doanh đạt 30%.

- Chỉ tiêu điều chỉnh, bổ sung: 100% thôn, bản được phủ sóng thông tin di động mạng 4G/5G và mạng cáp quang băng rộng tốc độ cao; 100% người dân đủ điều kiện có tài khoản định danh điện tử (VNeID) mức độ 2. **100% TTHC có yêu cầu phát sinh phí, lệ phí được thanh toán trực tuyến; 100% DVC thiết yếu toàn trình được tiếp nhận, giải quyết không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên phạm vi toàn quốc và không yêu cầu cung cấp thành phần hồ sơ giải quyết mà đã có dữ liệu chia sẻ; 100% DVC toàn trình, có phát sinh hồ sơ được giải quyết trên môi trường điện tử, 100% thủ tục đủ điều kiện giải quyết nội bộ giữa cơ quan nhà nước thực hiện trên môi trường điện tử; số hóa, tái sử dụng dữ liệu, kết quả giải quyết TTHC đạt 100%.** Số doanh nghiệp có hoạt động đổi mới quy trình, mô hình kinh doanh đạt 30%.

1.6. Bổ sung chỉ tiêu về quốc phòng - an ninh: Phấn đấu 100% thôn, bản không có ma túy.

2. Bổ sung một số nhiệm vụ, giải pháp tại Điều 4 Nghị quyết số 21/NQ - HĐND ngày 19/12/2025 của HĐND xã

Tập trung phát triển vùng cây mắc ca theo quy hoạch, ưu tiên chăm sóc tốt diện tích hiện có, đồng thời lựa chọn diện tích phù hợp để mở rộng trồng mới; từng bước hình thành vùng sản xuất hàng hóa gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm. Khuyến khích phát triển chanh leo, rau màu theo hướng đa dạng hóa cây trồng, nâng cao giá trị trên đơn vị diện tích; hỗ trợ người dân tiếp cận giống, kỹ thuật, vật tư và thị trường tiêu thụ. Đẩy mạnh liên kết giữa hộ dân, hợp tác xã và doanh nghiệp trong sản xuất, chế biến, bảo quản và tiêu thụ nông sản; xây dựng, nhân rộng các mô hình sản xuất hiệu quả.

Rà soát toàn diện các tiêu chí, chỉ tiêu theo bộ tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2026-2030 và định hướng nông thôn mới hiện đại; xây dựng lộ trình, phân công rõ trách nhiệm, xác định nhiệm vụ trọng tâm và nguồn lực thực hiện từng tiêu chí. Ưu tiên đầu tư, hoàn thiện đồng bộ kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số, nâng cao chất lượng môi trường, cảnh quan, đời sống văn hóa và thu nhập của người dân; huy động hiệu quả nguồn lực Nhà nước, doanh nghiệp và Nhân dân, bảo đảm duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí sau khi đạt chuẩn. Chủ động lựa chọn, hỗ trợ phát triển các sản phẩm có tiềm năng, hoàn thiện hồ sơ, tiêu chuẩn, bao bì, truy xuất nguồn gốc để phát triển thêm sản phẩm OCOP.

Nâng cao chất lượng phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", gắn việc xây dựng đời sống văn hóa với thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng nông thôn mới. Đổi mới nội dung, hình thức tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao theo hướng thiết thực, phù hợp với từng địa bàn, từng nhóm đối tượng; khuyến khích Nhân dân tích cực tham gia các hoạt động tại cộng đồng. Rà soát, củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở; ưu tiên bố trí, lồng ghép các nguồn lực để sửa chữa, nâng cấp, hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ sinh hoạt cộng đồng. Phát huy vai trò của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong vận động, tập hợp Nhân dân, tạo sự đồng thuận và huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị để nâng cao chất lượng đời sống văn hóa, tinh thần của Nhân dân trên địa bàn.

Chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn, giáo dục đại trà và phát triển toàn diện học sinh. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội; đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, huy động các nguồn lực hợp pháp đầu tư cho sự nghiệp giáo dục. Ưu tiên nguồn vốn ngân sách nhà nước, lồng ghép các chương trình, dự án và huy động nguồn lực xã hội hóa để xây dựng, sửa chữa, nâng cấp phòng học, phòng chức năng, công trình phụ trợ, sân chơi, bãi tập, hệ thống nước sạch, nhà vệ sinh và các hạng mục thiết yếu. Gắn hoàn thiện cơ sở vật chất với nâng cao hiệu quả dạy và học, đẩy mạnh chuyển đổi số, khai thác, sử dụng hiệu quả trang thiết bị; từng bước xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, đáp ứng yêu cầu đổi mới và phát triển.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; rà soát, công khai đầy đủ các thủ tục hành chính, nhất là các thủ tục có phát sinh phí, lệ phí, hướng dẫn người dân thực hiện thanh toán trực tuyến. Tăng cường khai thác, sử dụng hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành và dữ liệu đã được kết nối, chia sẻ. Tổ chức số hóa đầy đủ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính ngay trong quá trình tiếp nhận, giải quyết.Thường xuyên kiểm tra, theo dõi tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, tỷ lệ thanh toán trực tuyến, tỷ lệ số hóa và tái sử dụng dữ liệu; kịp thời chấn chỉnh những đơn vị, cá nhân thực hiện chưa đạt yêu cầu.

Chủ động nắm chắc tình hình, quản lý chặt chẽ địa bàn, đối tượng, kịp thời phát hiện, đấu tranh, triệt xóa các điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy, không để phát sinh mới. Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy bằng hình thức phù hợp, nhất là đối với thanh thiếu niên, học sinh và các nhóm có nguy cơ cao. Duy trì các mô hình tự quản về an ninh, trật tự, xây dựng khu dân cư an toàn, chủ động phòng ngừa từ cơ sở. Thường xuyên rà soát, đánh giá thực chất tình hình từng thôn, bản, kịp thời đề ra biện pháp xử lý đối với địa bàn có nguy cơ phát sinh tệ nạn ma túy. Đồng thời, biểu dương, nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả, tạo sự đồng thuận và huy động sức mạnh của Nhân dân, quyết tâm xây dựng địa bàn xã an toàn, lành mạnh, không có ma túy.

Trên đây là Tờ trình điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội 05 năm tại Nghị quyết số 21/NQ - HĐND ngày 19/12/2025 về mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh 05 năm giai đoạn 2026 - 2030. UBND xã kính trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, quyết nghị./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT, HSKH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Trần Văn Hải